**NỘI DUNG HỌC TẬP TUẦN 12/HKI:**

**BÀI 1: PHÁT BIỂU THEO CHỦ ĐỀ**

**I. Các bước chuẩn bị phát biểu**

\*Xác định nội dung cần phát biểu:

Từ chủ đề “Thanh niên, học sinh cần làm gì để giảm thiểu tai nạn giao thông”

- Những hậu quả nghiêm trọng của tai nạn giao thông với con người

- Nguyên nhân gây ra tai nạn giao thông

- Đưa ra giải pháp giảm thiểu tai nạn

   + Tuyên truyền ý thức tự giác chấp hành luật giao thông cho mọi người

   + Cần có chế tài xử phạt hợp lý

   + Tăng cường công tác giáo dục về luật an toàn giao thông trong trường học

\*Dự kiến đề cương phát biểu

Chọn nội dung: “Khắc phục tình trạng đi ẩu, nguyên nhân chủ yếu của tai nạn giao thông”

Lời phát biểu với những nội dung:

- Tình trạng đi ẩu của thanh niên,học sinh khi đi bộ, đi xe đạp, đi xe máy

- Hiện trạng tai nạn giao thông: đưa ra số liệu cụ thể

- Nguyên nhân ( chỉ ra những nguyên nhân, phân tích nguyên nhân)

- Biện pháp khắc phục:

   + Vai trò của nhà trường

   + Vai trò của gia đình

   + Vai trò của bản thân mỗi học sinh, thanh niên

### II. Phát biểu ý kiến

- Mở đầu lời phát biểu hướng vào người nghe, hướng người nghe tới những điểm độc đáo của của bài phát biểu

+ Trình bày các luận điểm trong đề cương để dự kiến, tránh lan man xa đề, lạc đề

   + Lời phát biểu cần ngắn gọn, lưu loát, kết hợp với cử chỉ, biểu cảm gương mặt.

### Luyện tập

**Bài 1**

Giới thiệu: Tuổi trẻ có nhiều quan niệm về hạnh phúc

Giải thích khái niệm hạnh phúc là gì?

- Đưa ra một số quan niệm trong giới trẻ về hạnh phúc.

   + Hạnh phúc khi được làm theo sở thích, không bị phụ thuộc vào người nào và điều gì

+ Hạnh phúc sống cống hiến và hưởng thụ một cách hợp lí

   + Sự hài hòa giữa hạnh phúc cá nhân và hạnh phúc cộng đồng

   + Hạnh phúc khi mang đến niềm vui, tốt đẹp cho mọi người

   + Hạnh phúc khi có bạn tốt, người chia sẻ

- Định hướng, đề xuất những quan niệm hạnh phúc

**Bài 2**

Giới thiệu

Lập thân như thế nào là vấn đề được quan tâm hàng đầu của thanh niên

Mỗi cá nhân đều có định hướng, lựa chọn riêng. Có ý kiến cho rằng đại học là cách lập thân duy nhất của thanh niên hiện nay. Tuy nhiên ý kiến này chưa hẳn đã đúng

Đưa ra một vài quan niệm:

- Vào đại học là con đường lập thân tốt nhất nhưng không là duy nhất:

   + Không phải mọi thanh niên đều có khả năng được đại học

   + Ngoài con đường đó, thanh niên có thể: học nghề, làm kinh tế gia đình…

   + Có nhiều thanh niên dù đã học xong đại học nhưng không có đủ khả năng lập thân

   + Thực tế cũng minh chứng nhiều người không trải qua trường đại học nhưng có thể kiếm sống, lập nghiệp tốt

Kết luận: Tùy vào điều kiện, tư tưởng của mỗi người khi lựa chọn cho mình con đường hợp lý. Tuy nhiên, điều cần thiết nhất thanh niên sống phải có mục tiêu, nghị lực, vươn lên trong cuộc sống

**BÀI 2: Đọc thêm DỌN VỀ LÀNG – NÔNG QUỐC CHẤN**

**HƯỚNG DẪN ĐỌC THÊM**

**CÂU 1:**

- Nhân dân phải bỏ bản làng để chạy trốn ("Chạy hết núi khe, cay đắng đủ mùi/…/…"bám đầy chân") nhưng giặc Pháp vẫn lùng sục, truy đuổi, đẩy dân ta vào con đường cùng ("Từng cái lán nó đốt đi trơ trụi"/"Nó vét hết áo quần trong túi").

- Hình ảnh chạy giặc thương tâm: người mẹ miền núi vừa địu em, vẫy con sau lưng vừa dắt theo người bà mù lòa, vai đeo đầy tay nải

- Đẩy dân ta vào cảnh chết chóc, ly biệt, mẹ mất con, vợ mất chồng, con mất cha: "Giặc đã bắt cha con đi", "nó đánh"/…/"Không ai chống gậy khi bà cụ qua đời".

- Cảnh chôn cất tang thương, khốn khổ: "Không ván", "không người đưa cha đi chôn cất"/…/"Máu đầy tay, nước tràn đầy mặt".

=> Phản ánh nỗi mất mát, gian khổ, hi sinh của nhân dân vùng cao, tố cáo tội ác chồng chất của thực dân Pháp, bày tỏ nỗi đau xót và niềm căm phẫn sục sôi đối với kẻ thù.

**CÂU 2:**

- Kể lại cảnh giải phóng quê hương một cách giản dị, cụ thể, tự nhiên với hình thức tâm tình với mẹ: "Mẹ! Cao –Lạng hoàn toàn giải phóng/…/…súng đầy như củi".

- Với niềm hạnh phúc lớn lao, nhà thơ hình dung về việc quay trở lại với nếp sống hàng ngày bình dị, quen thuộc mà ý nghĩa, sung sướng biết bao: "Sáng mai về làng, sửa nhà phát cỏ/Cày ruộng vườn trồng lúa ngô khoai".

- Miêu tả khung cảnh dọn về làng xiết bao vui vẻ, phấn chấn và cảnh phục sinh cuộc sống tự do, tự chủ trên quê hương: "Hôm nay Cao – Bắc – Lạng cười vang"/…/"Mờ mờ khói bếp bay trên mái nhà lá".

- Niềm xúc động, hạnh phúc khi từ nay bản làng sẽ lại đầm ấm như xưa, không còn chịu cảnh hoang tàn, vắng lặng: "Từ nay không ngập cỏ lối đi/…/…máu chảy từng vũng".

**CÂU 3:**

- Lối nói giàu hình ảnh: "bắt sống hàng đàn", "người đông như kiến", "súng đầy như củi",…

- Từ ngữ mộc mạc, tự nhiên, lối biểu đạt thể hiện rõ tâm hồn chất phác và tấm lòng yêu bản làng sâu nặng của người dân miền núi: "Không ai chống gậy khi bà cụ qua đời", "Băm xương thịt mày, tao mới hả!", "Từ nay không ngập cỏ lối đi"/…/"Ruộng sẽ không thành nơi máu chảy từng vũng", "Đuổi hết nó đi con sẽ về trông mẹ".

 **BÀI 3:Đọc thêm TIẾNG HÁT CON TÀU – CHẾ LAN VIÊN**

**CÂU 1:**

+ Con tàu: thời điểm sáng tác bài thơ chưa có tuyến đường sắt lên Tây Bắc, hình ảnh con tàu ở đây ý nghĩa biểu tượng cho khát vọng lên đường, khát vọng về với nhân dân, hòa nhập vào cuộc sống lớn của đất nước.

+ Tây Bắc: nghĩa đen chỉ mảnh đất miền tây Bắc Bộ của nước ta, nghĩa biểu tượng chỉ cuộc sống rộng lớn, chỉ những miền đất xa xôi còn nhiều khó khăn của Tổ quốc.

=>Ý nghĩa nhan đề Tiếng hát con tàu: tiếng hát say mê, hăm hở, lạc quan, phấn chấn của tâm hồn tràn đầy khát vọng, mong mỏi xây dựng đất nước và tìm về với ngọn nguồn sáng tạo thơ ca của thi sĩ.

=>Ý nghĩa bốn câu đề từ: Tổ quốc vẫy gọi và tâm hồn nghệ sĩ hướng về nhân dân, về cuộc sống sôi nổi đang diễn ra trên mọi miền đất nước. Về với Tây Bắc cũng là về với nhân dân, về với chính mình, về với ngọn nguồn cảm hứng sáng tạo.

**CÂU 2:** **Bố cục bài thơ (3 phần)**

**- Phần 1** (khổ 1,2): Sự trăn trở và lời mời gọi lên đường.

**- Phần 2** (khổ 3 đến khổ 11): khát vọng về với nhân dân.

**- Phần 3** (còn lại): khúc hát lên đường.

**CÂU 3:**

- Niềm hạnh phúc lớn lao khi gặp lại nhân dân được thể hiện trong khổ thơ thứ 5 qua hàng loạt hình ảnh so sánh đặc sắc, đậm chất Tây Bắc:

+ "như nai về suối cũ": quen thuộc, gần gũi như nai tìm về suối cũ sau mùa khô.

+ "như cỏ đón giêng hai": háo hức, phấn chấn, hồi sinh như cỏ đón mùa xuân

+ "như chim én gặp mùa": ấm áp, hạnh phúc như chim én gặp mùa

+ "như đứa trẻ thơ đói lòng gặp sữa": vui mừng, thỏa thuê, mãn nguyện

+ "như chiếc nôi ngừng bỗng gặp cánh tay đưa": dễ chịu, thoải mái, hạnh phúc.

=> So sánh liên hoàn với những hình ảnh đặc sắc diễn tả trọn vẹn và xúc động niềm hạnh phúc lớn lao của nhà thơ khi về với nhân dân, về với nguồn cội, về với sự sống và ngọn nguồn cảm hứng.

**CÂU 4:**

+ "Người anh du kích": kỷ niệm về tấm áo nâu suốt một đời vá rách anh cởi lại cho con trong đêm hi sinh và sự gắn bó sâu nặng gợi lên qua kỷ vật thiêng liêng của người đã khuất.

+ "Thằng em liên lạc": tình yêu thương, quý mến người em tận tụy, kiên nhẫn, thầm lặng hết lòng vì cách mạng.

+ "Người mế kháng chiến": đùm bọc, cưu mang những người con thương binh với tấm lòng nghĩa tình sâu nặng không gì đong đếm được.

=> Nhân dân hiện lên đôn hậu, anh hùng, bình dị, nghĩa tình. Nhà thơ bày tỏ sự gắn bó và lòng biết ơn sâu nặng đối với nhân dân, sự gắn bó ấy vừa cụ thể vừa thiêng liêng, vừa bình dị vừa cao quý.
**CÂU 5:**

- "Đất nước mênh mông, đời anh nhỏ hẹp"/…/"Tâm hồn anh chờ gặp anh trên kia".

- "Khi ta ở, chỉ là nơi đất ở/Khi ta đi, đất bỗng hóa tâm hồn".

- "Tình yêu làm đất lạ hóa quê hương".
**CÂU 6:**

- Hình ảnh tả thực được chọn lọc tinh tế: "bản sương giăng", "đèo mây phủ", "lửa hồng soi tóc bạc", "chim rừng lông trở biếc",…

- Hình ảnh biểu tượng, ẩn dụ đặc sắc: "con tàu", "vầng trăng", "trái đầu xuân", "vàng ta đau trong lửa", "mặt hồng em", "suối lớn mùa xuân".

- Hình ảnh so sánh mới lạ: "như đông về nhớ rét", "như cánh kiến hoa vàng",…

=> Hệ thống hình ảnh độc đáo, sáng tạo khi xâu thành chuỗi kết thành chùm, khi xếp thành tầng thành lớp giúp bài thơ mở ra hàng loạt những liên tưởng bất ngờ, đậm màu sắc trí tuệ, đặc trưng cho phong cách nghệ thuật thơ Chế Lan Viên.

**BÀI 4: Đọc thêm BÁC ƠI- TỐ HỮU**

**CÂU 1:**

- Khung cảnh tang lễ bi thương với sự vỡ òa đau đớn của con người và thiên nhiên: "đời tuôn nước mắt", "trời tuôn mưa".

- Khung cảnh ngôi nhà sàn Bác vẫn ở trở nên trống trải, lạnh lẽo, không còn hơi ấm và hoạt động của Bác: "vườn rau", "mấy gốc dừa ướt lạnh", "chiếc chuông nhỏ không còn reo", "phòng lặng", "rèm buông", "tắt ánh đèn".

- Thảng thốt không tin vào sự thật phũ phàng rằng Bác đã ra đi: "Bác đã đi rồi sao Bác ơi?", xót xa khi kháng chiến gần đến ngày thành công nhưng Bác lại không còn: "Mùa thu đang đẹp…/…/…thấy Bác cười".

- Mọi vật trở nên côi cút, vô nghĩa, trống trải khi không còn Bác ở bên: "Trái bưởi kia vàng ngọt với ai"/…/"Quanh mặt hồ in mây trắng bay".

=> Nỗi đau đớn và tiếc thương vô bờ bến của cả dân tộc trước sự ra đi của Bác.

**CÂU 2:**

- Lý tưởng và lẽ sống cao cả:

Bác dành cả cuộc đời lo nghĩ và đấu tranh cho tự do, hạnh phúc của nhân dân, cho nền tự do độc lập của dân tộc.

- Tình yêu thương quảng đại dành cho con người và vạn vật:

"như lòng mẹ", "yêu thương từ mỗi đời nô lệ" đến "em thơ", "cụ già"; từ sự sống non tơ gần gũi quanh mình như "mầm non", "trái chín", "ngọn lúa", "cành hoa" đến "non sông", "mọi kiếp người", "dân nước", "năm châu"…

- Đức tính khiêm tốn, giản dị, sự hi sinh quên mình vì dân vì nước:

"Một đời thanh bạch chẳng vàng son/Mong manh áo vải hồn muôn trượng/Hơn tượng đồng phơi những lối mòn".

=> Hình tượng Bác Hồ vừa vĩ đại, cao cả vừa bình dị, gần gũi.

**CÂU 3:**

Nhớ thương Bác không nguôi ("Nghìn thu nhớ Bác biết bao nhiêu") nhưng phải nén đau thương vì cuộc cách mạng giải phóng đất nước còn dang dở như lời Bác dặn: "Còn non nước".

- Thành kính tiễn biệt Bác về cõi bất tử, thế giới Người Hiền: "Bác đã lên đường, theo tổ tiên/…/Dắt chúng con cùng nhau tiến lên".

- Trước tấm gương và di sản mà Bác để lại, nhà thơ nói riêng và nhân dân Việt Nam nói chung tâm nguyện theo mãi con đường mà Bác dã chỉ ra cho toàn dân tộc: "Nhớ đôi dép cũ nặng công ơn/…/Vững như muôn ngọn dải Trường Sơn".

**BÀI 5: Đọc thêm TỰ DO-P.Ê-LUY-A**

**CÂU 1:**

Cách liệt kê các hình ảnh:

+ Mỗi khổ thơ đều xuất hiện liên tiếp các hình ảnh thu được bằng thị giác như "trang vở", "bàn học", "cây xanh", "đất cát", "tuyết", "trang sách", "tro tàn", "gươm đao", "mũ áo", "sa mạc", "rừng hoang", "tổ chim", "hoa trái", "trời xanh", "vầng trăng", "tàu thuyền"…,

+ Bằng cảm giác về màu sắc như "trời trong xanh", "khoanh bánh trắng", "rực vàng son" không theo trật tự hay logic nào

=> Những hình ảnh được liệt kê là những hình ảnh giản di, gần gũi, chân thực. Tuy nhiên, việc sử dụng hình ảnh này không làm mất đi sự thiêng liêng của tự do mà ngược lại nó làm cho Tự Do được mở rộng ra nhiều nghĩa: Tự Do hóa thân vào mọi nơi, mọi chỗ và hóa thân vào cuộc sống.

**CÂU 2:**

- Câu kết "Tôi viết tên em" lặp lại ở cuối các khổ thơ cho thấy dòng cảm xúc dào dạt, thiết tha và tình yêu mãnh liệt dành cho tự do. Cách lặp lại ấy cũng tạo tính nhạc, điệp khúc ấn tượng cho bài thơ.

- Cách lặp từ "trên…trên…" theo kiểu xoáy tròn tạo sự lan tỏa triền miên và rộng khắp cho tự do và tạo nhạc tính bay bổng cho bài thơ.

- Cách sử dụng đại từ "em" để gọi tự do là cách nhà thơ nhân hóa khái niệm trừu tượng này. Cách gọi này giúp nhà thơ diễn tả mối quan hệ thân mật, gắn bó và tình yêu thiết tha dành cho tự do.

**CÂU 3:**

- Từ "trên" chỉ không gian: khi thì là những vật cụ thể, hữu hình ("trang vở", "bàn học", "cây xanh"…), khi thì là những vật trừu tượng, vô hình ("thời thơ ấu âm vang", "điều huyền diệu đêm đêm",… ).

- Từ "trên" chỉ thời gian: khi thì "đang ngồi học", khi "đang chơi", khi "đang đọc sách", khi "đang viết", khi "còn nhỏ", khi "mơ", khi "ăn", khi "ngắm bầu trời"…

=> Từ "trên" được sử dụng linh hoạt, mềm dẻo giúp bày tỏ tình yêu thiết tha và đáng quý trọng của nhà thơ dành cho tự do.

**CÂU 4:**

- Câu thơ "Tôi viết tên em" lặp đi lặp lại, tôi có thể là tác giả, cũng có thể là độc giả ở những nơi khác nhau, làm những công việc khác nhau.

- Từ "viết" có thể hiểu là ghi/chép hoặc là bất kỳ hành động nào hướng tới tự do.

=> Bởi vậy, bài thơ mang tính chất thánh ca, ca ngợi và bày tỏ tình yêu mãnh liệt với tự do, từ đó là tuyên ngôn hành động của nhân dân Pháp chống lại bọn phát xít Đức đang giày xéo quê hương, trói buộc tự do trên đất nước của Pôn Ê-luy-a.